

Số: /QĐ-UBND

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
khu xử lý chất thải tập trung Nghi Sơn tại Khu kinh tế Nghi Sơn**
(Cấp lần đầu: ngày 25 tháng 7 năm 2019)
(Điều chỉnh lần thứ nhất: ngày tháng năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động
đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; sửa
đổi, bổ sung tại Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ
trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
Căn cứ Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của Chủ tịch
UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh mở rộng dự án khu xử lý
chất thải tập trung Nghi Sơn tại Khu kinh tế Nghi Sơn;
Căn cứ văn bản đề nghị điều chỉnh dự án khu xử lý chất thải tập trung
Nghi Sơn và hồ sơ kèm theo do Công ty cổ phần môi trường Nghi Sơn lập và
nộp bổ sung ngày 09/8/2025;
Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu
công nghiệp tại Tờ trình số 2560/TTr-BQLKKTNS&KCN ngày 14/8/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án khu xử lý chất
thải tập trung Nghi Sơn tại Khu kinh tế Nghi Sơn của Công ty cổ phần môi
trường Nghi Sơn, với các nội dung điều chỉnh như sau:

1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất

Mục tiêu đầu tư dự án quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số
2965/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh
thành: “Mục tiêu đầu tư: Thu gom, vận chuyển, xử lý và tái chế các loại chất

thải như chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại...; đầu tư lò đốt chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại để phát điện; đầu tư các hệ thống xử lý, tái chế chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại tạo các nguồn sản phẩm thu hồi thân thiện với môi trường”.

2. Nội dung điều chỉnh thứ hai

Quy mô, công suất thực hiện dự án quy định tại khoản 7 Điều 1 Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: *“Quy mô, công suất thực hiện dự án:*

a) Giai đoạn 1: Quy mô công suất xử lý và tái chế các loại chất thải:

- *Chất thải sinh hoạt: 120 tấn/ngày.*
- *Bùn hầm cầu: 50 m³/ngày.*
- *Chất thải công nghiệp: 140 tấn/ngày.*
- *Chất thải nguy hại: 252 tấn/ngày.*
- *Hệ thống xử lý nước thải: 200 m³/ngày.*

b) Giai đoạn 2:

** Tăng công suất xử lý và tái chế các loại chất thải:*

- *Chất thải sinh hoạt lên thành: 620 tấn/ngày.*
- *Bùn hầm cầu lên thành: 100 m³/ngày.*
- *Chất thải công nghiệp lên thành 423 tấn/ngày.*
- *Chất thải nguy hại lên thành: 761 tấn/ngày.*
- *Hệ thống xử lý nước thải lên thành: 1.330 m³/ngày.*
- *Tái chế nhựa từ phế liệu: 200 tấn/ngày.*

** Quy mô phát điện và tạo các nguồn sản phẩm thu hồi thân thiện với môi trường từ quá trình xử lý và tái chế các loại chất thải:*

- *Công suất phát điện từ lò đốt chất thải rắn sinh hoạt: 12 MW.*
- *Vải nhựa và hạt nhựa tái chế từ chai PET khoảng 24.700 tấn/năm.*
- *Hạt nhựa tái chế hoặc các sản phẩm nhựa tái chế từ nhựa tổng hợp 8.200 tấn/năm.*
- *Kim loại thu hồi từ việc tái chế rác thải điện, bùn thải điện tử 1.500 tấn/năm”.*

3. Nội dung điều chỉnh thứ ba

Diện tích đất thực hiện dự án quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: *“Diện tích đất thực hiện dự án: khoảng 80,05 ha”.*

4. Nội dung điều chỉnh thứ tư

Tổng vốn đầu tư dự án quy định tại khoản 10 Điều 1 Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: “*Tổng vốn đầu tư của dự án: 3.496.777.000.000 đồng, trong đó:*

a) Vốn đầu tư giai đoạn 1 (đã thực hiện): 439.348.000.000 đồng.

b) Vốn đầu tư giai đoạn 2: 3.057.429.000.000 đồng, bao gồm vốn góp của nhà đầu tư là 611.486.000.000 đồng (chiếm 20%) và vốn huy động là 2.445.943.000.000 đồng (chiếm 80%). Cụ thể:

- Hạng mục lò đốt chất thải nguy hại công suất 100 tấn/ngày: 471.092.000.000 đồng.

- Hạng mục lò đốt chất thải sinh hoạt công suất 500 tấn/ngày phát điện 12 MW: 1.549.351.000.000 đồng.

- Hạng mục dây chuyền tái chế chất thải điện tử công suất: 50.000 tấn/năm: 120.254.000.000 đồng.

- Hạng mục dây chuyền tái chế chai nhựa PET công suất 4,5 tấn/giờ: 640.911.000.000 đồng.

- Hạng mục dây chuyền tái chế nhựa tổng hợp công suất nguyên liệu 1,5 tấn/giờ: 59.950.000.000 đồng.

- Hạng mục san nền phục vụ giai đoạn 2 và các hạng mục phụ trợ khác: 195.871.000.000 đồng.

- Hạng mục xưởng bảo dưỡng sửa chữa: 20.000.000.000 đồng.

(Vốn đầu tư thực tế của dự án sẽ được xác định căn cứ vào khối lượng thực tế thực hiện và báo cáo giám sát đánh giá giai đoạn kết thúc dự án đầu tư của chủ đầu tư gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư)”.

5. Nội dung điều chỉnh thứ năm

Tiến độ thực hiện dự án quy định tại khoản 12 Điều 1 Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh được điều chỉnh thành: “*Tiến độ thực hiện dự án:*

a) Giai đoạn 1: Khởi công, hoàn thành và đưa vào hoạt động: từ quý III/2012 đến hết II/2019.

b) Giai đoạn 2: Đầu tư, xây dựng mới các hạng mục lò đốt chất thải rắn phát điện, lò đốt chất thải nguy hại phát điện, tái chế chai nhựa PET, tái chế nhựa tổng hợp và tái chế rác thải điện tử thu hồi kim loại: Hoàn thành trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm được Nhà nước giao đất, cho thuê đất”.

6. Bổ sung thông tin liên quan đến công nghệ của dự án

“*Công nghệ áp dụng của dự án:*

- Công nghệ sử dụng là công nghệ đốt rác thải rắn sinh hoạt bằng lò ghi cơ học, với công suất xử lý 500 tấn/ngày; đảm bảo khả năng phát điện ổn định ở mức 12MW.

- Công nghệ đốt rác thải rắn nguy hại bằng lò quay kết hợp buồng đốt thứ cấp (xuất xứ Trung Quốc). Nhiệt thừa sẽ được gia nhiệt cho các thiết bị bên hạng mục đốt rác thải rắn sinh hoạt phát điện.

- Công nghệ xử lý chất thải điện tử có thu hồi kim loại sử dụng hệ thống máy thiêu kết, lò thổi (xuất xứ Trung Quốc).

- Công nghệ tái chế chai nhựa PET bằng (i) công nghệ tái chế cơ học - dây chuyền giặt rửa tạo vảy PET (xuất xứ Trung Quốc) và (ii) công nghệ tạo hạt tái chế đạt chuẩn thực phẩm - dây chuyền tạo hạt từ vảy PET tái chế (xuất xứ Châu Âu).

- Công nghệ tái chế nhựa tổng hợp: bằng dây chuyền áp dụng công nghệ giặt rửa và phân loại nhựa polyolefin, HDPE (xuất xứ Trung Quốc)".

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Công ty cổ phần môi trường Nghi Sơn:

a) Khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục đầu tư dự án theo đúng quy định hiện hành của pháp luật (bao gồm cả thủ tục bảo đảm thực hiện dự án); triển khai thực hiện và hoàn thành, đưa dự án vào hoạt động đảm bảo tiến độ đúng với các nội dung chủ trương đầu tư dự án đã được chấp thuận, tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, các quy định của pháp luật khác có liên quan; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư năm 2020.

b) Thực hiện đầu tư dây chuyền công nghệ, lắp đặt các máy móc, thiết bị cho dự án theo đúng cam kết tại hồ sơ đề xuất. Rà soát các nguồn phát sinh chất thải trong dự án và thực hiện các giải pháp thu gom, xử lý đảm bảo đáp ứng các quy định về bảo vệ môi trường.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu có điều chỉnh, thay đổi nội dung công nghệ đã được có ý kiến, phải báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ để tiến hành thủ tục có ý kiến việc điều chỉnh, thay đổi công nghệ. Đồng thời, nếu dự án đầu tư thực hiện hoạt động chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam phải thực hiện đăng ký chuyển giao công nghệ và các nội dung có liên quan được quy định tại Luật Chuyển giao công nghệ 2017 và Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

d) Nghiên cứu, áp dụng kỹ thuật hiện có tốt nhất đối với ít nhất một hoạt động hoặc công đoạn sản xuất theo lộ trình quy định tại khoản 22 điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

đ) Thực hiện trách nhiệm có liên quan đến quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp và chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

e) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ dự án và tài liệu gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Đồng thời, chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và mọi thiệt hại phát sinh trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thủ tục quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, pháp luật có liên quan và các nội dung quy định tại Quyết định này.

2. Các sở: Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, UBND xã Trường Lâm và các ngành, đơn vị liên quan, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan về tính chính xác, phù hợp của nội dung tham mưu, thẩm định, tham gia ý kiến và sự đảm bảo các điều kiện khác theo quy định hiện hành của pháp luật (kể cả các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, có liên quan đến dự án nêu trên nhưng chưa được đề cập tại các văn bản tham mưu, thẩm định, tham gia ý kiến); đồng thời, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ, giải quyết kịp thời những công việc liên quan đến dự án trên theo quy định của pháp luật, nhất là việc tham mưu thẩm định, thỏa thuận, phê duyệt các hồ sơ, thủ tục về xây dựng, đất đai, môi trường, xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, các loại thuế, phí,... đảm bảo dự án được triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật; báo cáo, đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 25/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, Giám đốc các sở: Tài Chính, Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND xã Trường Lâm, Công ty cổ phần môi trường Nghi Sơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp một bản cho Công ty cổ phần môi trường Nghi Sơn, một bản gửi Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp và một bản được lưu tại UBND tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT. (638.2025)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi